

Số: TVHN-275 /DBQG

Hà Nội, ngày 02 tháng 10 năm 2023

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Khu vực Miền núi phía Bắc:

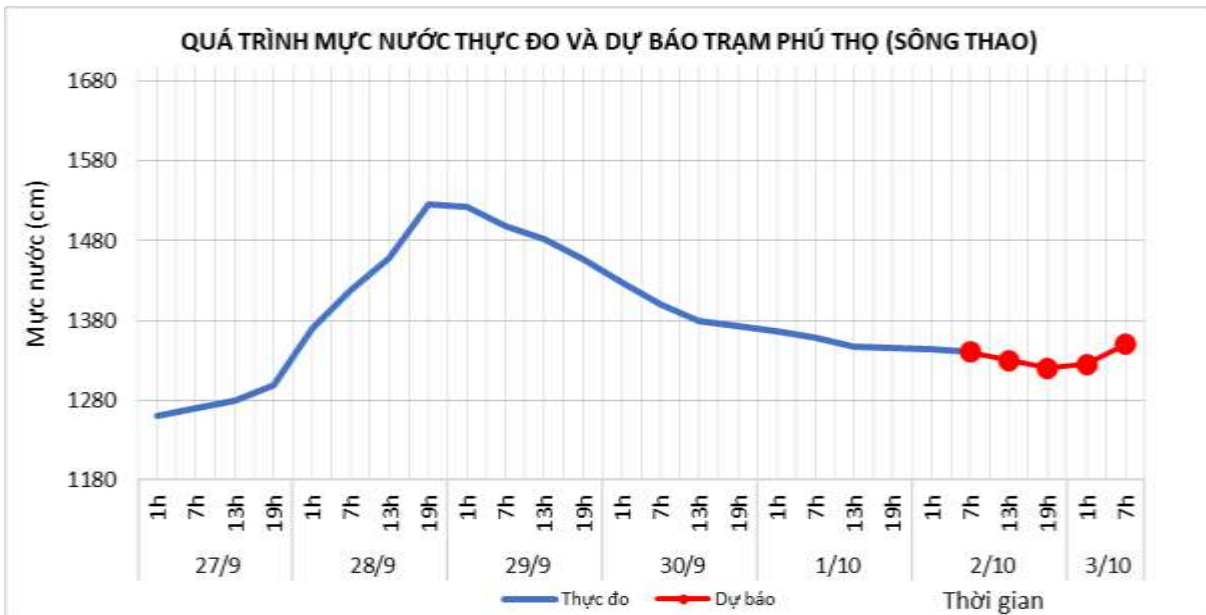
1.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



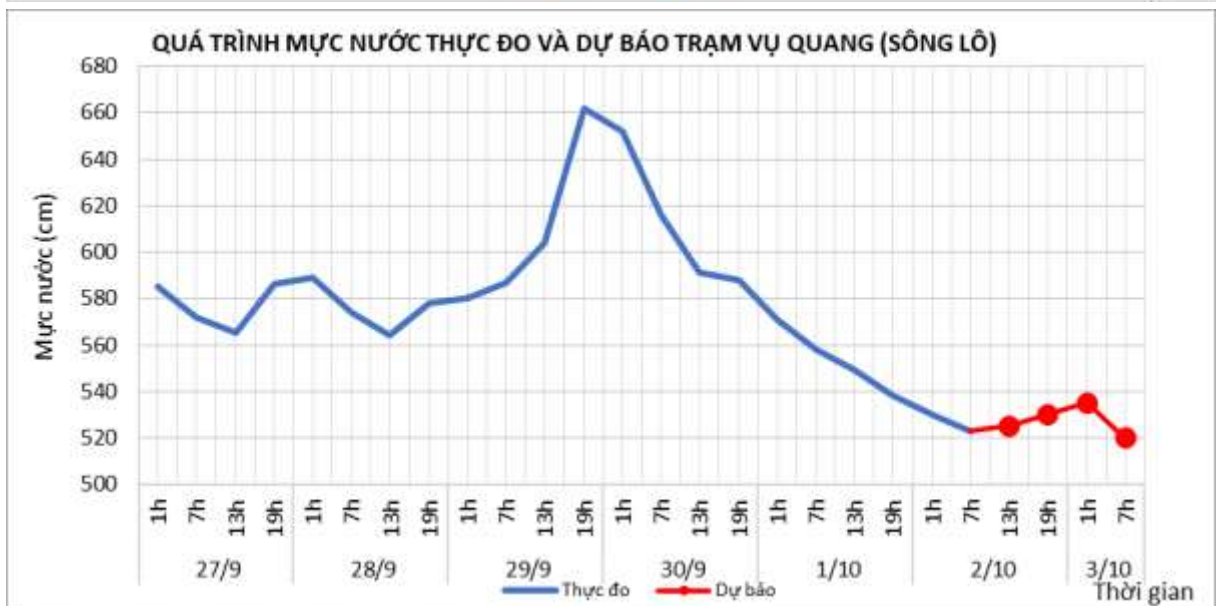
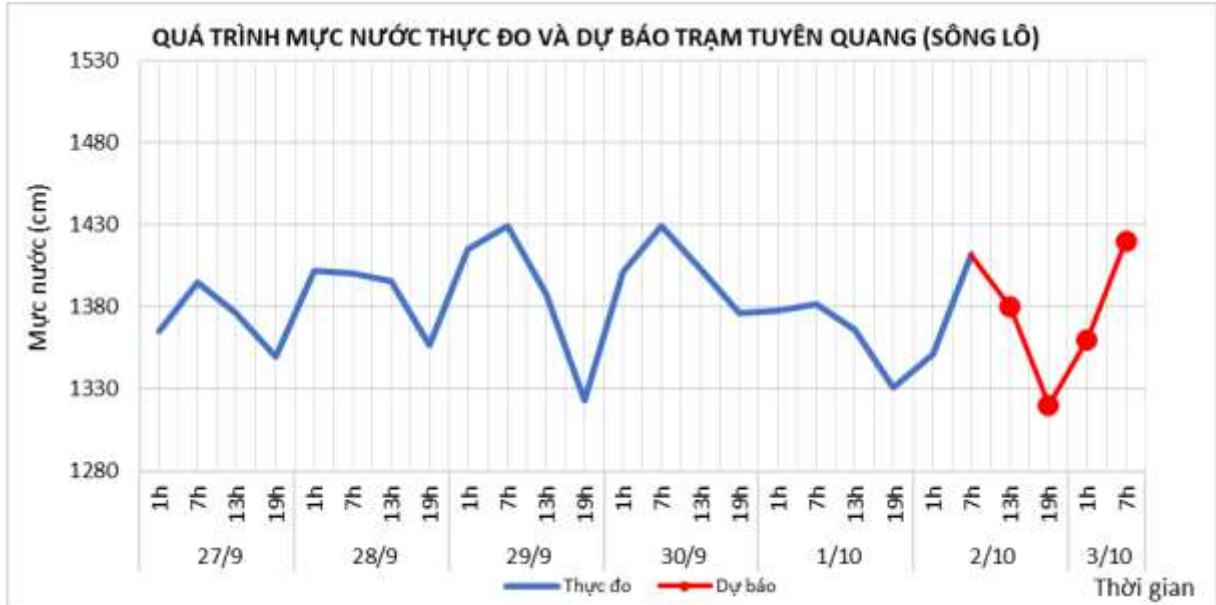
1.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang biến đổi chậm theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



2. Khu vực Đồng bằng và Trung du Bắc Bộ:

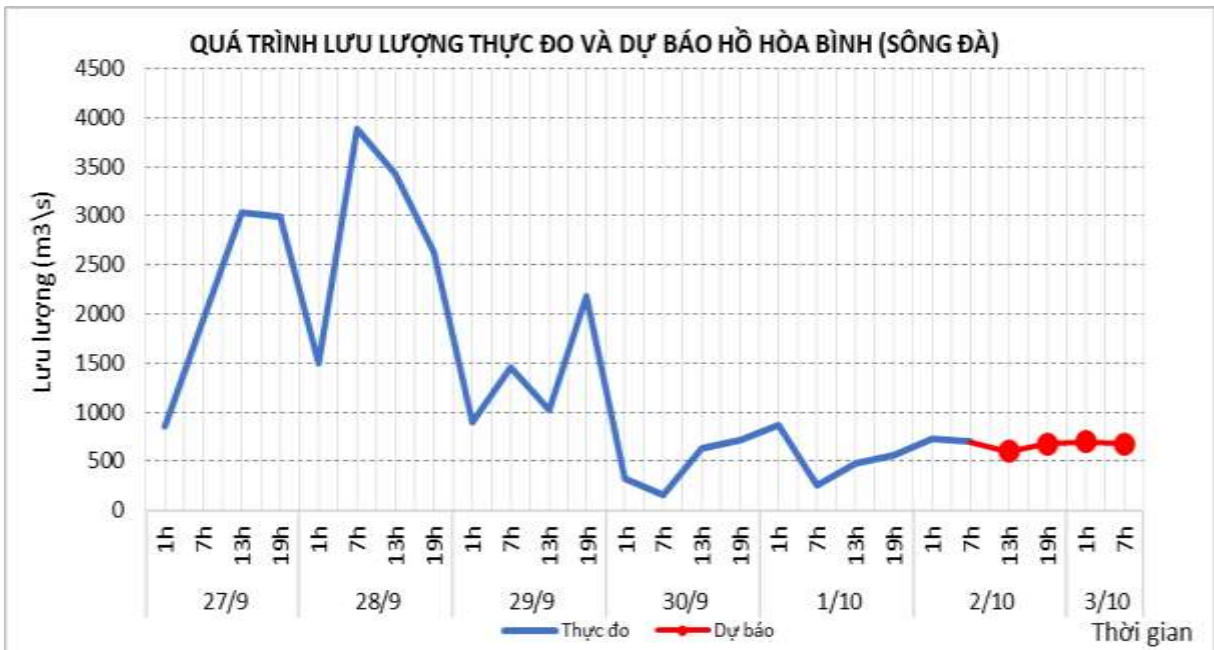
2.1 Lưu vực sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động do điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



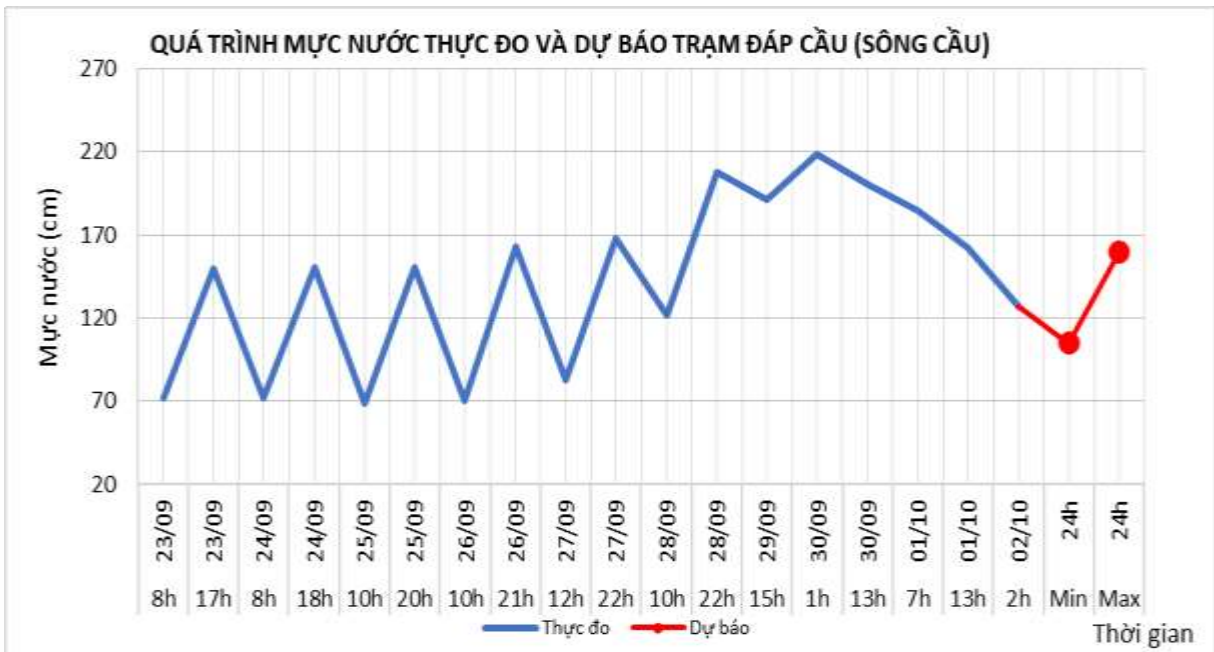
2.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Cầu đang biến đổi chậm theo xu thế lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Cầu tại Đáp Cầu sẽ biến đổi chậm theo xu thế xuống.



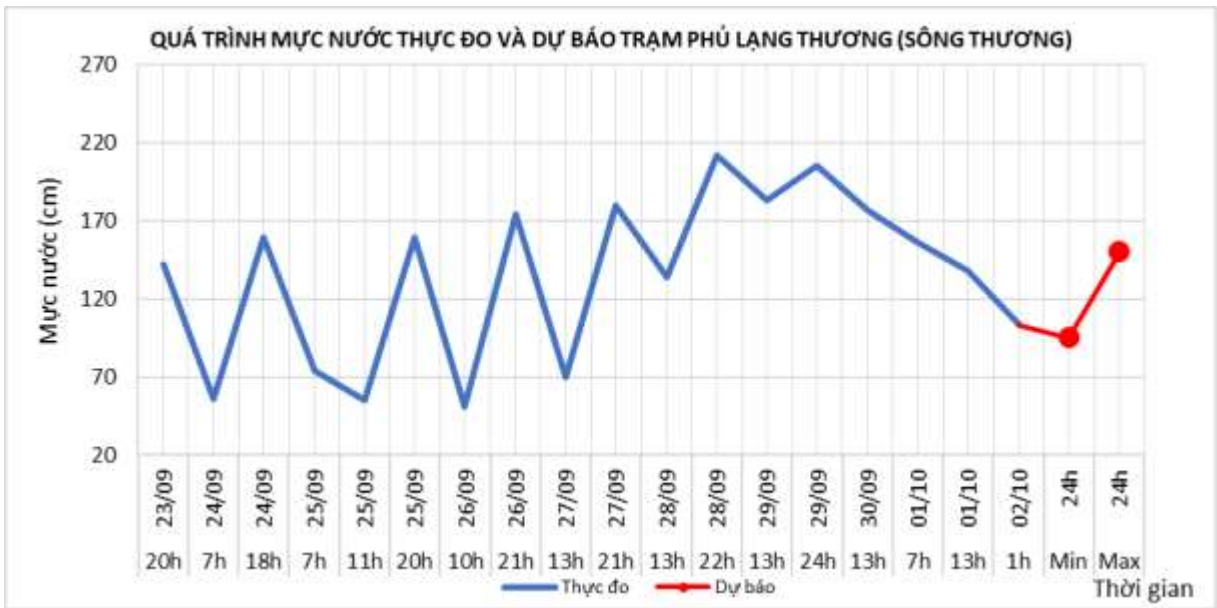
2.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm theo xu thế lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương sẽ biến đổi chậm theo xu thế xuống và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



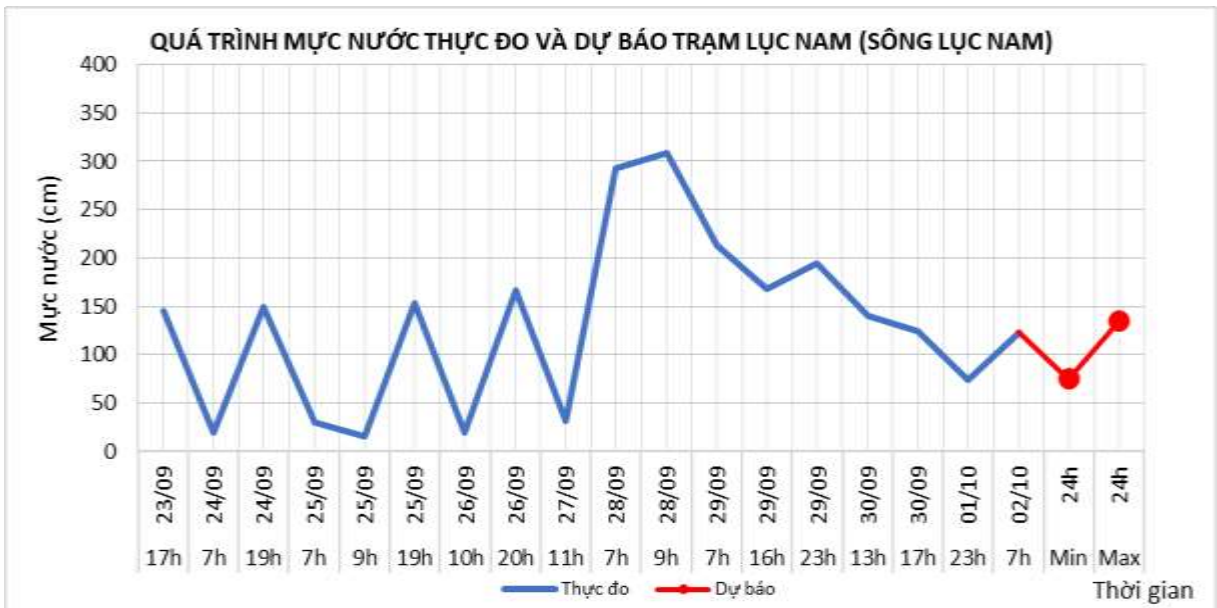
2.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam đang xuống chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam sẽ biến đổi chậm theo xu thế xuống.



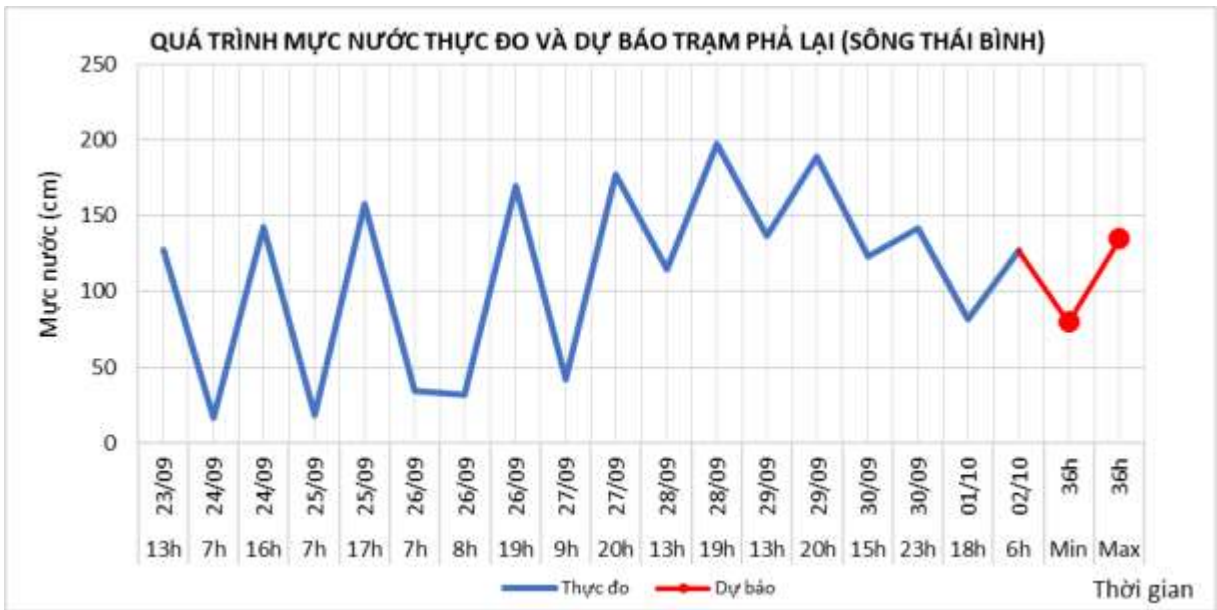
2.4. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 1,35 m và thấp nhất ở mức 0,80m.



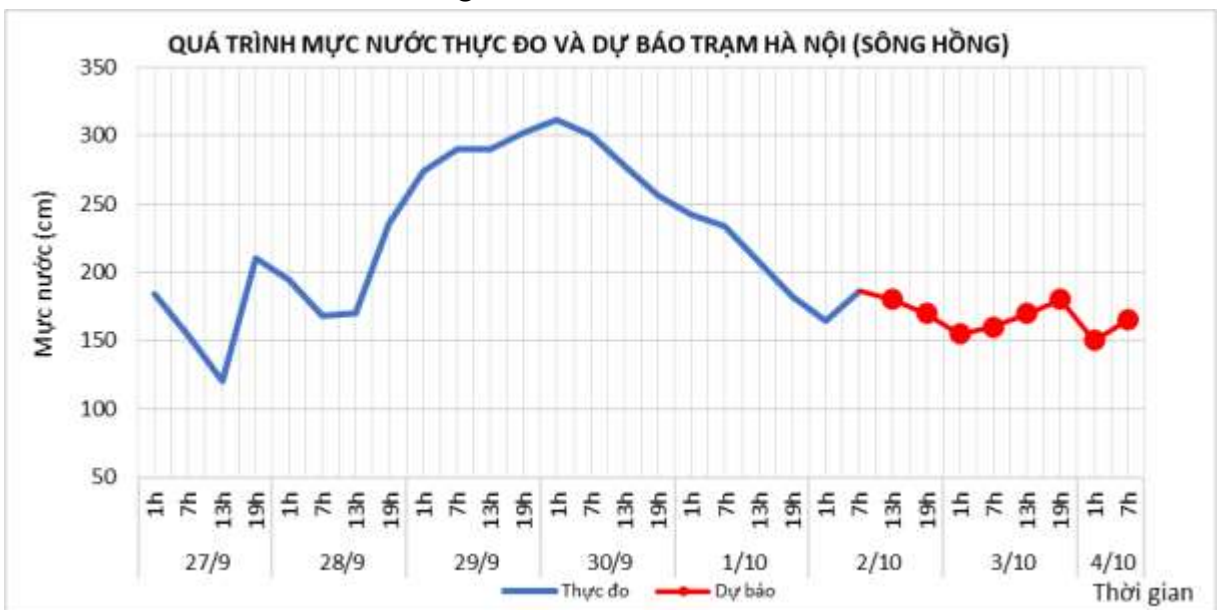
2.5. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm. Lúc 7h/02/10, mực nước tại trạm Hà Nội là 1,86m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục biến đổi chậm. Đến 7h/04/10 mực nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 1,65m.



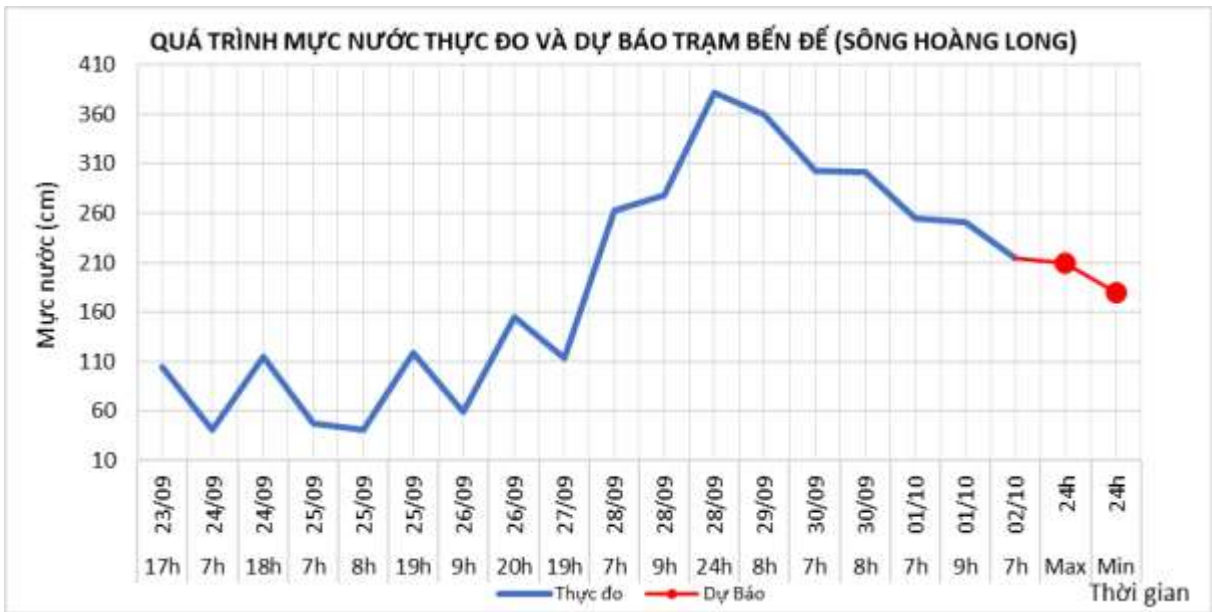
2.6. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hoàng Long tại Bến Đẽ đang xuống chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại Bến Đẽ tiếp tục xuống chậm.



3. Khu vực Bắc Trung Bộ

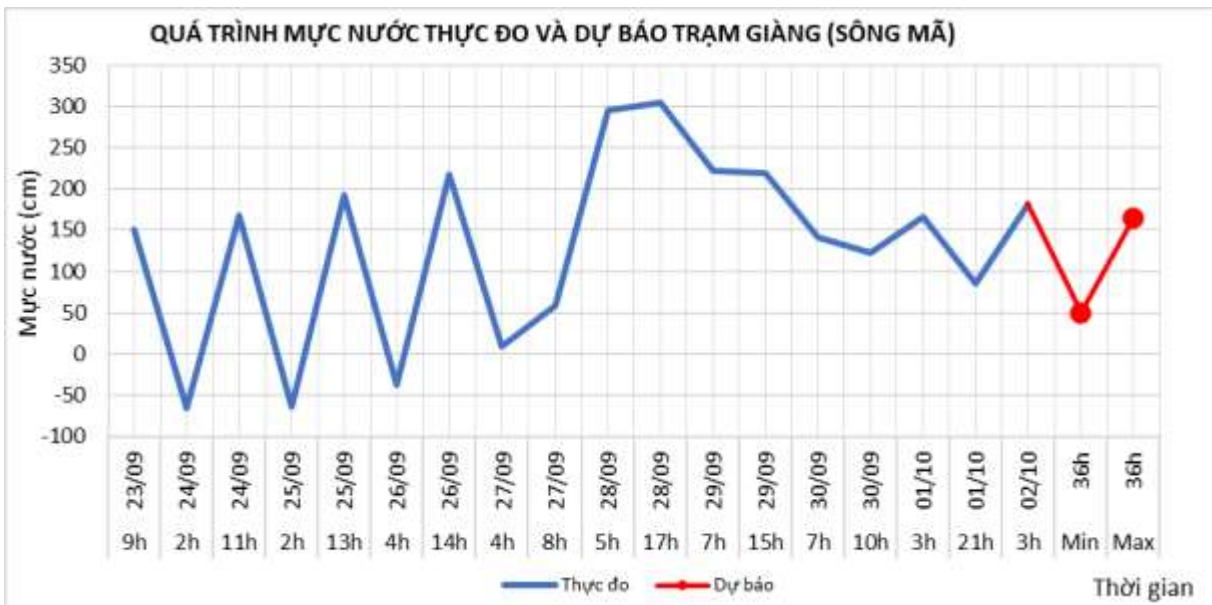
3.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Mã đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng biến đổi theo triều.



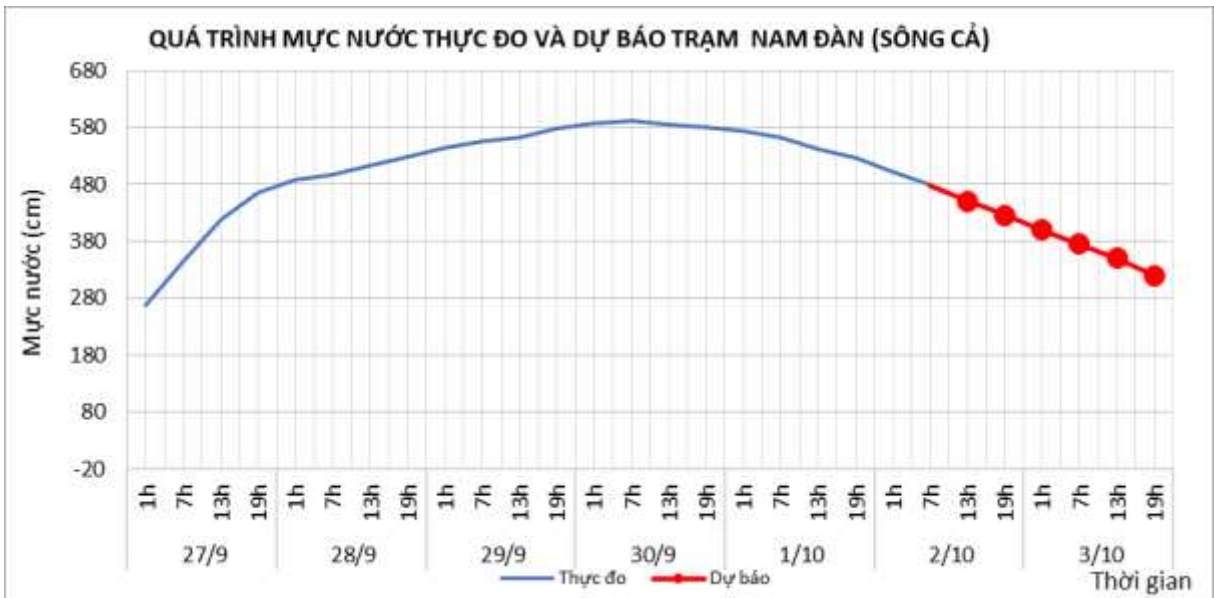
3.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cả đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cả tiếp tục xuống



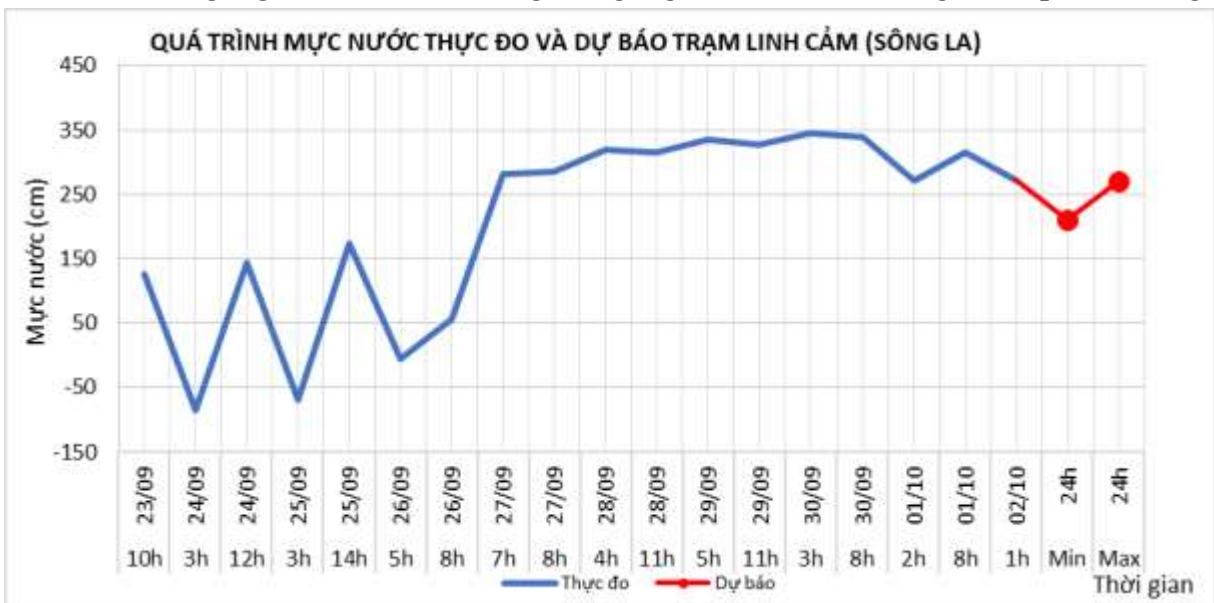
3.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Phố có dao động, sông Ngàn Sâu, hạ lưu sông La đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Phố có dao động, sông Ngàn Sâu, hạ lưu sông La tiếp tục xuống.



4. Khu vực Trung Trung Bộ

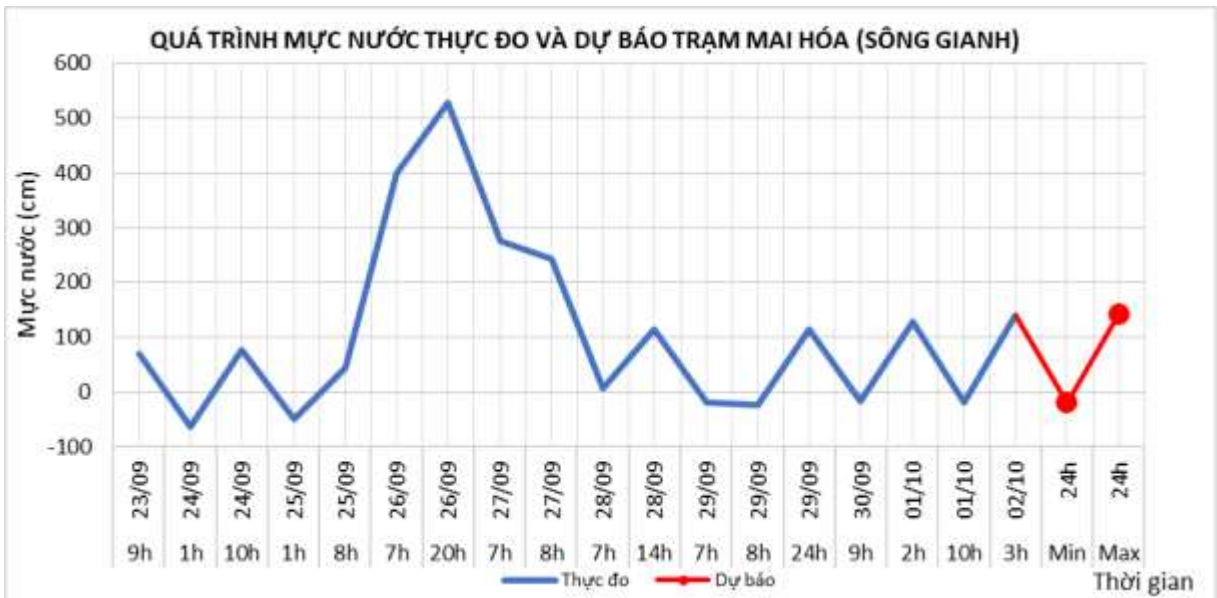
4.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



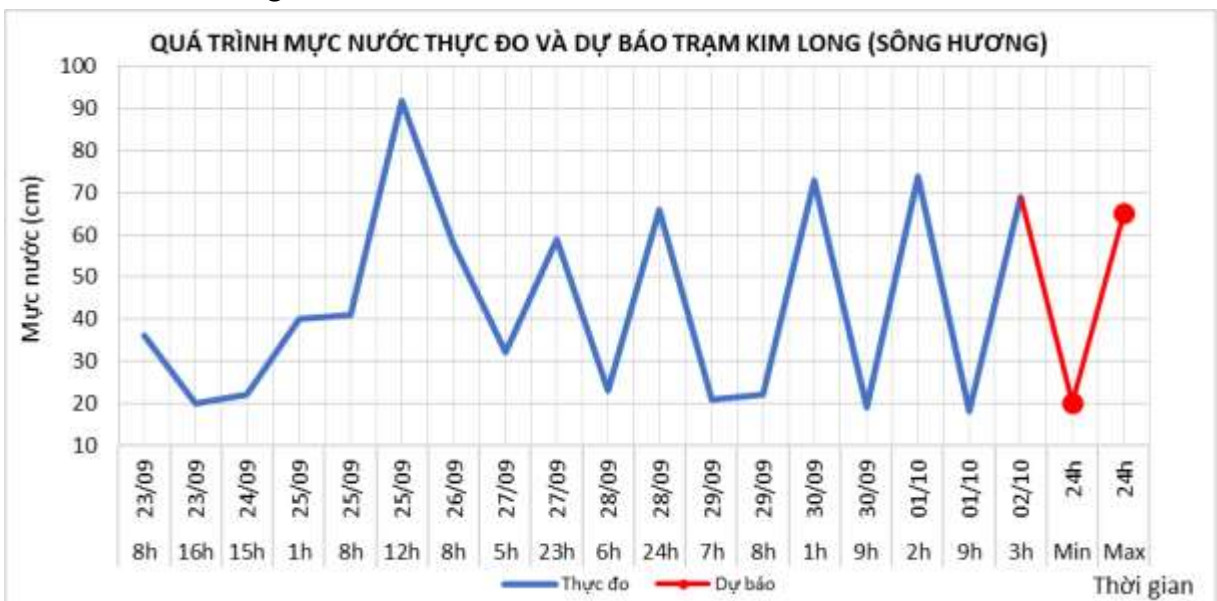
4.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa.



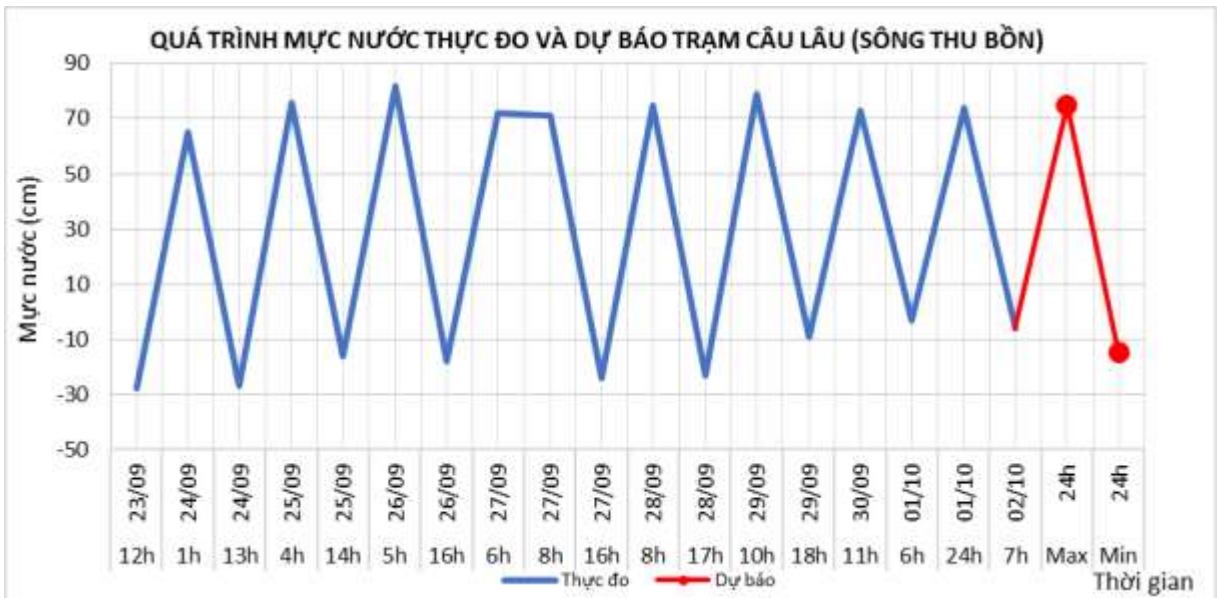
4.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



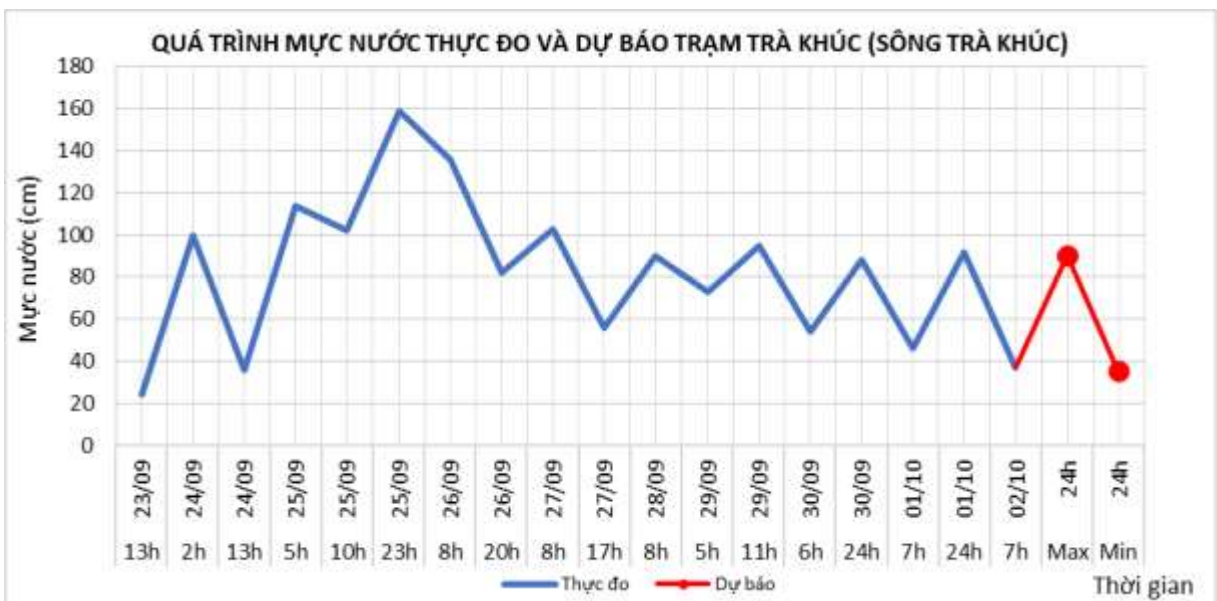
4.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



5. Khu vực Nam Trung Bộ

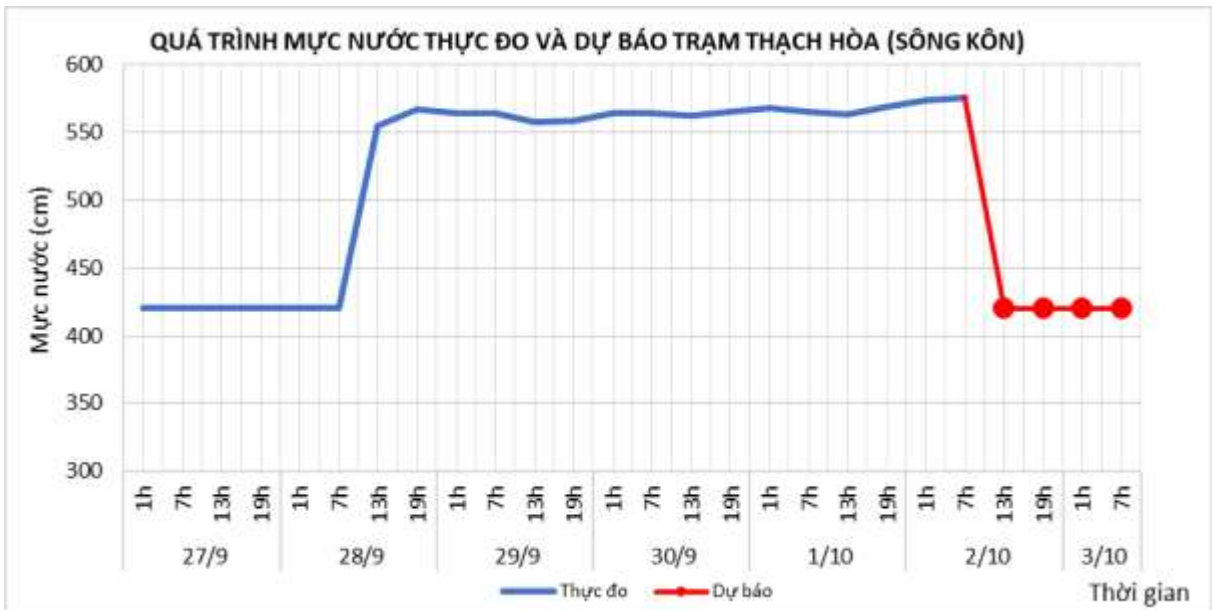
5.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



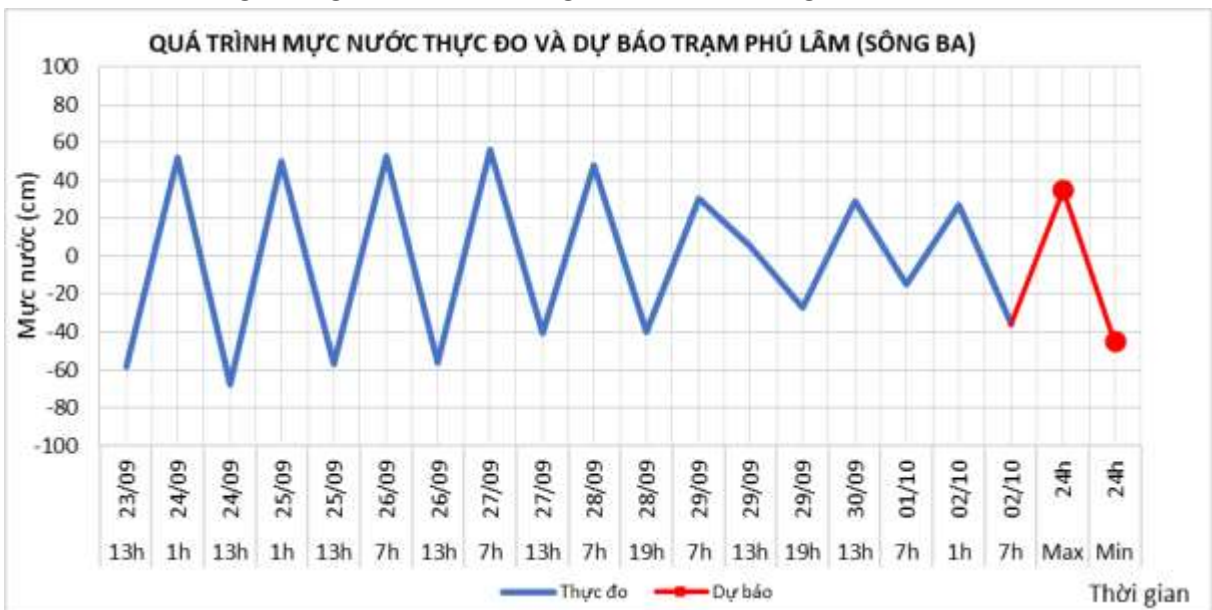
5.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.



6. Khu vực Tây Nguyên

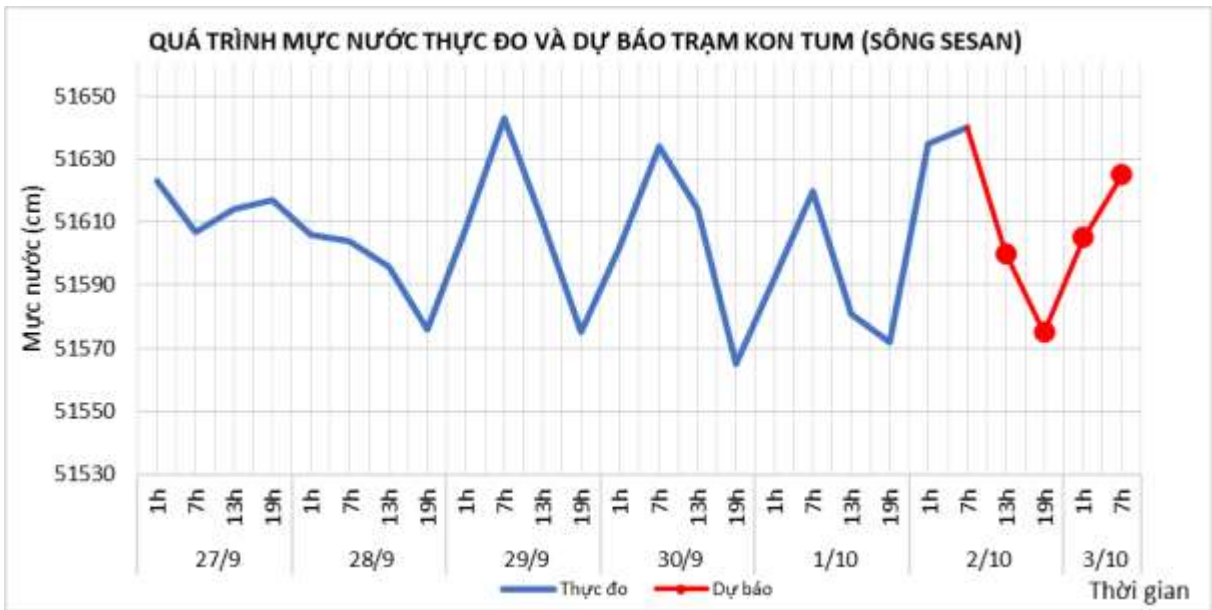
6.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước các sông biến đổi chậm, hạ lưu sông Đăkbla dao động do ảnh hưởng của đập điều hòa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước các sông biến đổi chậm, hạ lưu sông Đăkbla dao động do ảnh hưởng của đập điều hòa.



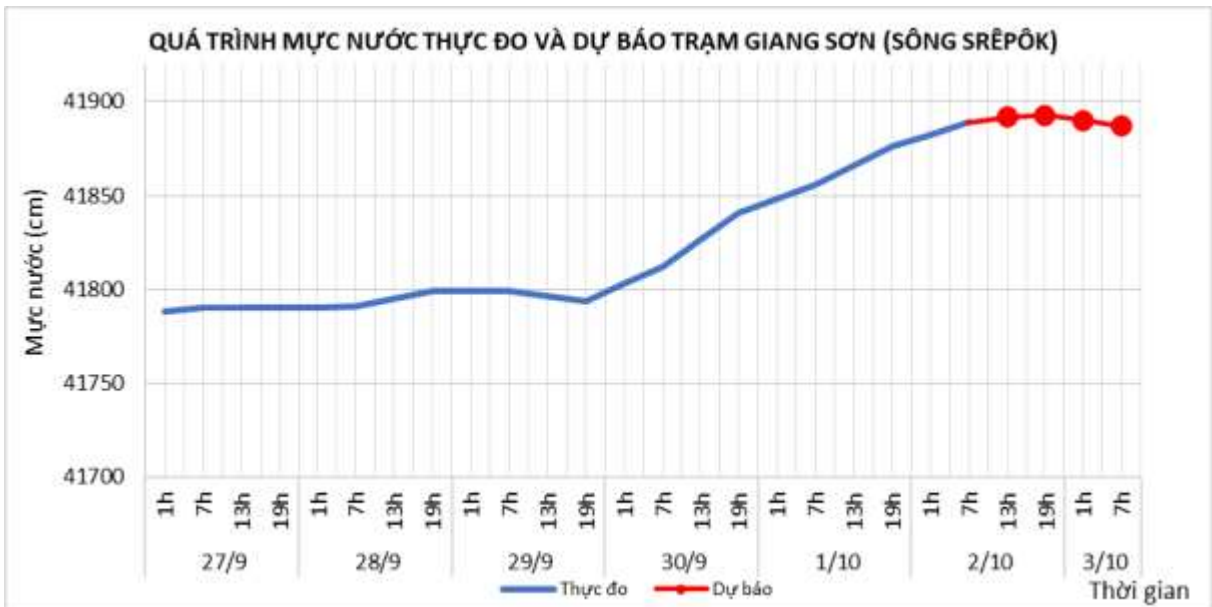
6.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana lên chậm; mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm; mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



7. Khu vực Nam Bộ

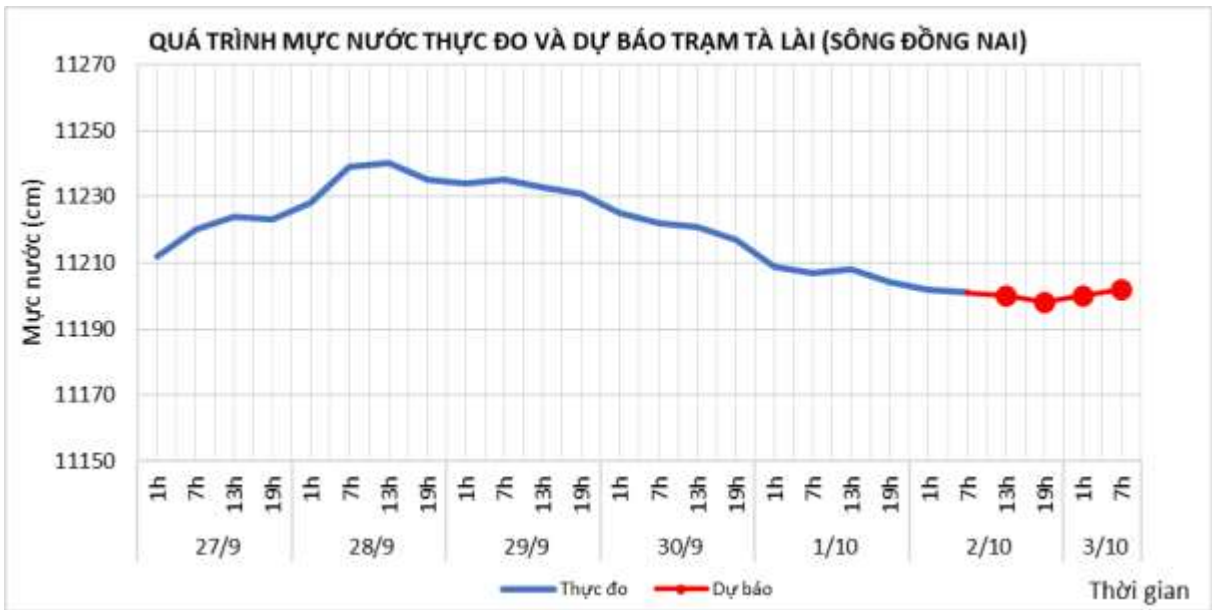
7.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm. Mức nước 7h/02/10 tại Tà Lài 112,01m trên BĐ1 0,01m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm.



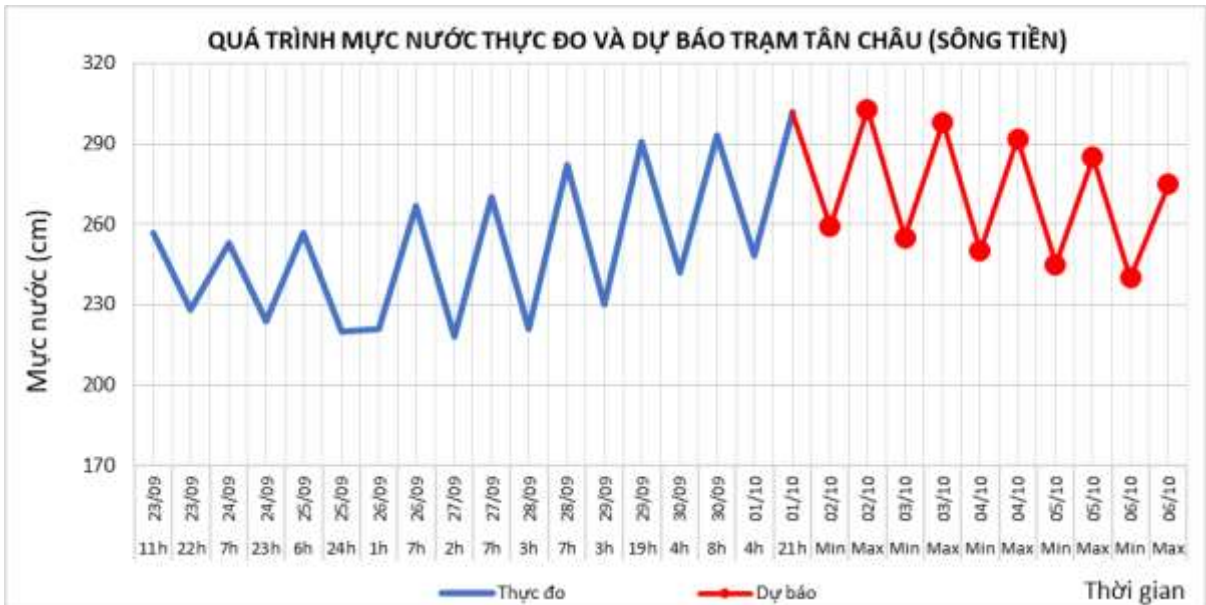
7.2. Lưu vực sông Cửu Long

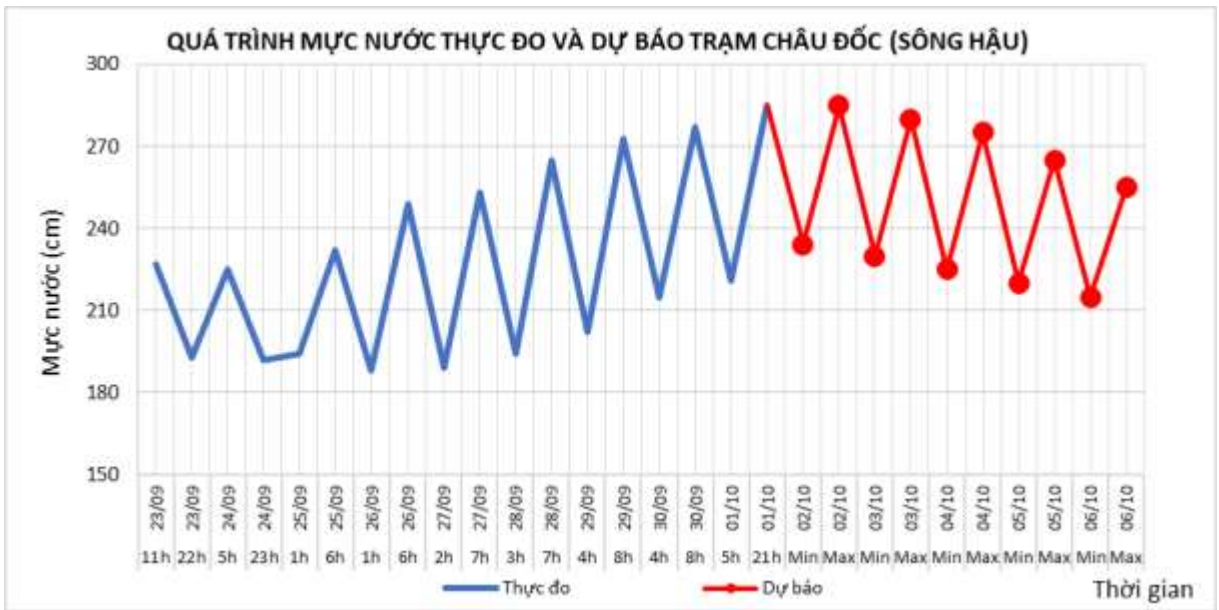
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cửu Long đang lên. Mức nước cao nhất ngày 01/10 trên sông Tiền tại Tân Châu 3,02m, tại Mỹ Tho 1,75m (trên BĐ3 0,15m), tại Mỹ Thuận 2,04m (trên BĐ3 0,24m); trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,85m, tại Long Xuyên 2,58m (trên mức BĐ3 0,08m), tại Cần Thơ 2,13m (trên mức BĐ3 0,13m).

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cửu Long dao động ở mức cao sau đó xuống theo triều. Đến ngày 06/10, mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 2,75m và tại Châu Đốc ở mức 2,55m, tại các trạm hạ lưu xuống mức BĐ1.





Cảnh báo: Nguy cơ ngập lụt xảy ra tại các vùng trũng thấp, vùng ven sông tại các tỉnh hạ nguồn sông Cửu Long, thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Vĩnh Long

II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-01/10	19h-01/10	1h-02/10	7h-02/10	13h-02/10		19h-02/10		1h-03/10		7h-03/10		13h-03/10		19h-03/10		1h-04/10		7h-04/10	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	481	562	724	696	600	↓	680	↑	700	↑	680	↓								
Thao	Yên Bái	2658	2644	2651	2696	2700	↑	2680	↓	2670	↓	2660	↓								
Thao	Phú Thọ	1347	1345	1344	1340	1330	↓	1320	↓	1325	↑	1350	↑								
Lô	Tuyên Quang	1366	1331	1351	1412	1380	↓	1320	↓	1360	↑	1420	↑								
Lô	Vụ Quang	549	538	530	523	525	↑	530	↑	535	↑	520	↓								
Hồng	Hà Nội	208	182	164	186	180	↓	170	↓	155	↓	160	↑	170	↑	180	↑	150	↓	165	↑
Cả	Nam Đàn	542	526	502	478	450	↓	425	↓	400	↓	375	↓	350	↓	320	↓				
Kôn	Thanh Hòa	563	569	574	576	420	↓	420	→	420	→	420	→								
Đăkbla	Kon Tum	51581	51572	51635	51640	51600	↓	51575	↓	51605	↑	51625	↑								
Krông Ana	Giang Sơn	41866	41876	41886	41889	41892	↑	41893	↑	41890	↓	41887	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11208	11204	11202	11201	11200	↓	11198	↓	11200	↑	11202	↑								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	162	↓	127	↓	160	↓	105	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	138	↓	103	↑	150	↑	95	↓
Lục Nam	Lục Nam	123	↓	74	↑	135	↑	75	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	142	↓	82	↓	135	↓	80	↓
Hoàng Long	Bến Đé	251	↓	214	↓	210	↓	180	↓
Mã	Giàng (**)	182	↓	85	↓	165	↓	50	↓
La	Linh Cảm	316	↓	272	→	270	↓	210	↓
Gianh	Mai Hóa	140	↑	-20	↓	142	↑	-20	→
Hương	Kim Long	69	↓	18	↓	65	↓	20	↑
Thu Bồn	Câu Lâu	74	↑	-6	↓	75	↑	-15	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	92	↑	37	↓	90	↓	35	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	27	↓	-36	↓	35	↑	-45	↓

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày										Mức nước thấp ngày													
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		01/10	02/10	03/10	04/10	05/10	06/10	01/10	02/10	03/10	04/10	05/10	06/10												
Sông Tiền	Tân Châu	302	↑	303	↑	298	↓	292	↓	285	↓	275	↓	248	↑	259	↑	255	↓	250	↓	245	↓	240	↓
Sông Hậu	Châu Đốc	285	↑	285	⇒	280	↓	275	↓	265	↓	255	↓	221	↑	234	↑	230	↓	225	↓	220	↓	215	↓

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 03/10

Tin phát lúc: 10h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Phùng Tiến Dũng